

HỢP ĐỒNG HỢP TÁC CUNG CẤP DỊCH VỤ
NỘI DUNG TRÊN MẠNG ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG

Số: /2011/HDDV/iNET-

*****o0o*****

- Căn cứ **Bộ luật dân sự** được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2006.
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, khả năng và nhu cầu của các bên.

Hợp Đồng Hợp Tác Cung Cấp Dịch Vụ Nội Dung Trên Mạng Điện Thoại Di Động này ("**Hợp Đồng**") được lập và ký ngày tháng năm 2011 giữa các bên:

Bên A: CÔNG TY CỔ PHẦN iNET

Địa chỉ : Số 129 Phan Văn Trường, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại : 04. 37931188 Fax: 04. 37930979
Mã số thuế : 0101629108
Giấy ĐKKD số : 0102019686
Tài khoản số : 0021000951830
Mở tại Ngân hàng : Ngoại Thương - Chi nhánh Thăng Long
Đại diện : Ông **Nguyễn Lê Liêm**
Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc

Bên B:

Địa chỉ :
Điện thoại : Fax:
Mã số thuế :
Giấy ĐKKD số :
Tài khoản số :
Mở tại Ngân hàng :
Đại diện : Ông
Chức vụ : Giám đốc

Nay, hai bên tại đây ký kết Hợp Đồng này với những điều khoản và điều kiện như sau:

Điều 1: Nội dung hợp tác

Hai bên nhất trí thoả thuận hợp tác trên cơ sở cùng có lợi để phát triển, tổ chức khai thác và cung cấp các dịch vụ nội dung trên các mạng thông tin di động dưới hình thức nhắn tin (sau đây gọi tắt là "**Dịch Vụ**") phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam qua số dải số **8x85** (x=0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7) của bên A. Chi tiết kịch bản và cú pháp của từng dịch vụ và các mã dịch vụ sẽ được ghi trong các phụ lục Hợp đồng.

Điều 2: Trách nhiệm của Bên A

Bên A có trách nhiệm thực hiện các công việc sau:

- 2.1 Xây dựng, triển khai và đảm bảo hoạt động cho các chương trình được cài đặt trên hệ thống của Bên A, bao gồm các chương trình phục vụ cung cấp Dịch Vụ đến khách hàng và các chương trình phục vụ kết nối, trao đổi, cung cấp dữ liệu cho Bên B.
- 2.2 Viết chương trình xử lý, và duy trì hoạt động của dịch vụ trên máy chủ của bên A đối với những dịch vụ mà bên A được bên B yêu cầu thực hiện.

- 2.3 Cung cấp các điều kiện cần thiết và hỗ trợ Bên B phát triển Dịch Vụ; thực hiện các kết nối vào hệ thống kỹ thuật của Bên A; xử lý sự cố thuộc hệ thống máy móc, thiết bị của Bên A nhằm cung cấp và đảm bảo chất lượng Dịch Vụ.
- 2.4 Phối hợp với Bên B quảng bá, giới thiệu thông tin Dịch Vụ đến khách hàng.
- 2.5 Đảm bảo các điều kiện khai thác, sử dụng Dịch Vụ cho khách hàng trong phạm vi khả năng và trách nhiệm của Bên A.
- 2.6 Cung cấp cho bên B các thông số kỹ thuật trong trao đổi thông tin giữa hệ thống của bên A và chương trình xử lý của bên B.
- 2.7 Gửi file cước, đối soát cước, xác nhận số liệu, tính cước, thu cước từ các công ty thông tin di động và thanh toán cho bên B theo mã nhắn tin và thoại đã thống nhất và theo điều 04 của Hợp đồng.
- 2.8 Thực hiện chăm sóc khách hàng đối với các dịch vụ mà hai bên hợp tác triển khai.
- 2.9 Cấp cho bên B tài khoản (username, password) để theo dõi sản lượng trên website <http://partner.iNET.vn>

Điều 3: Trách nhiệm của Bên B

Bên B có trách nhiệm thực hiện các công việc sau:

- 3.1 Viết chương trình xử lý, website giới thiệu dịch vụ và duy trì hoạt động của dịch vụ trên máy chủ của bên B đối với những dịch vụ mà bên B chủ động phát triển. Phối hợp với bộ phận kỹ thuật của bên A trong việc kết nối, triển khai các dịch vụ của bên B.
- 3.2 Chủ động và chịu trách nhiệm triển khai, thiết kế Dịch Vụ; phát triển Dịch Vụ và nội dung đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Thực hiện quảng bá, giới thiệu thông tin Dịch Vụ đến khách hàng. Phối hợp với Bên A thực hiện hỗ trợ và chăm sóc khách hàng.
- 3.3 Nếu có nhu cầu sử dụng các dịch vụ, nội dung hay kỹ thuật của bên A thì phải thông báo trước 07 ngày cho bên A về các dịch vụ sẽ triển khai để bên A chủ động bố trí nhân sự thực hiện đảm bảo về chất lượng và thời gian. Cung cấp tài liệu giới thiệu dịch vụ cho bên A để bên A thực hiện (hoặc kết hợp) hướng dẫn cho khách hàng.
- 3.4 Nội dung thông tin của các dịch vụ được cung cấp trên các mạng thông tin di động phải đảm bảo không vi phạm pháp luật đồng thời tuân thủ các quy định hiện hành như: Luật Báo chí, Luật bản quyền, Luật sở hữu trí tuệ; Pháp lệnh về Bưu chính Viễn thông; các quy định khác của pháp luật.
- 3.5 Phối hợp với bên A trong việc đối soát và thanh toán hàng tháng theo đúng quy định.
- 3.6 Cam kết phối hợp triển khai dịch vụ ít nhất 06 tháng; Đồng thời đảm bảo doanh thu tối thiểu chia cho A là **2.000.000vnd/tháng** (chưa tính VAT, bắt đầu tính từ tháng thứ 3 trở đi). Nếu không đạt mức doanh thu nêu trên, bên B phải thanh toán cho bên A số tiền bổ sung để chi trả cho phần duy trì kỹ thuật của bên A.
- 3.7 Cam kết sản lượng trên mỗi đầu mã tin nhắn đạt trên **100sms/tháng** với những dịch vụ mà bên B từ làm kỹ thuật và trên **500sms/tháng** với những dịch vụ mà bên A làm kỹ thuật cho bên B, tính từ tháng thứ 2 kể từ thời điểm bên A mở mã cho bên B. Do số lượng mã tin nhắn là có hạn, nếu không đạt yêu cầu trên, bên A có quyền cắt dịch vụ của bên B ứng với mã tin nhắn đó và chuyển mã tin nhắn này cho các đối tác khác sử dụng.
- 3.8 Bên B ứng trước doanh thu tối thiểu 03 tháng **6.000.000vnd** cho bên A ngay khi ký hợp đồng. Số tiền này được bên A hoàn trả trong kỳ thanh toán mà khoản doanh thu bên A được hưởng kể từ khi bên B bắt đầu triển khai đạt đủ số tiền trên. Khi kết thúc hợp đồng, nếu tổng doanh thu bên A được hưởng không đạt mức **6.000.000đ** thì bên A không phải trả lại bên B số tiền trên.

Điều 4: Quy định về chống spam tin nhắn

- 4.1 Cam kết thực hiện nghiêm túc quy định về chống spam theo các hợp đồng đã ký giữa bên A và telcos (Vinaphone, Mobifone, Viettel, Sfone, EVN...). Cụ thể:
- Khách hàng không gửi quá 3 tin nhắn có cùng nội dung với một số điện thoại trong 5 phút.
 - Khách hàng không gửi quá 5 tin nhắn có cùng nội dung với một số điện thoại trong 10 phút.
 - Khách hàng không gửi quá 10 tin nhắn có cùng nội dung từ một số điện thoại 1 giờ.
 - Khách hàng không gửi quá 100 tin nhắn trong vòng 24 giờ, đồng thời không được sử dụng các dịch vụ nội dung của một nhà cung cấp quá 150.000 đồng (đã bao gồm GTGT) trong ngày (từ 0h00:00 đến 23h59:59).
- Những tin nhắn Spam không trừ được cước (do Telcos trừ cước offline) thì đối tác phải hoàn toàn chịu trách nhiệm và không được nhận doanh thu phát sinh từ các thuê bao phát tán bản tin spam.
- 4.2 Cam kết không gửi tin nhắn quảng cáo, tin nhắn lừa đảo đến các thuê bao di động. Tin nhắn spam bao gồm: tin nhắn mang nội dung quảng cáo được gửi thông qua đầu số 8x85, tin nhắn được gửi từ thuê bao di động mang nội dung mời gọi sử dụng dịch vụ trên đầu số 8x85 của bên A.
- 4.3 Cam kết không lợi dụng chính sách khuyến mại, chính sách khuyến khích bán hàng và các chính sách kinh doanh khác của Telcos để nhắn tin đến đầu số 8x85 của bên A nhằm mục đích trục lợi.
- 4.4 Nếu Bên A nhận được thông báo (bằng email, điện thoại, công văn...) từ Telco (Viettel, Vina, Mobi, EVN...) về việc bên B vi phạm các điều khoản 4.2 và 4.3 trên, thì bên B cam kết chịu mức phạt sau:
- Không hưởng doanh thu phân chia phát sinh trong tháng đối với các bản tin được xác định là lợi dụng/tin nhắn quảng cáo, tin nhắn lừa đảo theo qui định của các Công ty di động.
 - Chịu mức phạt bằng mức Telcos phạt iNET trong tháng phát sinh hiện tượng lợi dụng/hiện tượng nhắn tin quảng cáo.

Điều 5: Giá cước và phân chia thu nhập

- 5.1 Những vấn đề về giá cước và phân chia thu nhập từ Dịch Vụ sẽ được thực hiện theo quy định trong Phụ lục 01 kèm theo Hợp Đồng này. Tùy theo từng giai đoạn, theo nhu cầu của thị trường và các quy định của các cơ quan chức năng, các bên sẽ xây dựng bảng giá cước các Dịch Vụ và cùng nhau thống nhất phương án phân chia lại doanh thu cước dịch vụ.
- 5.2 Khi có bất kỳ sự thay đổi nào liên quan đến giá cước và phân chia thu nhập từ Dịch Vụ như được đề cập trong Phụ lục 01, hai bên sẽ có trách nhiệm thông báo cho nhau ngay lập tức bằng văn bản.

Điều 6: Đối soát và thanh toán

- 6.1 Từ ngày 1 đến ngày 10 của tháng tiếp theo hai bên sẽ tiến hành đối soát và ký biên bản xác nhận doanh thu của mỗi bên theo sản lượng tin nhắn của tháng trước đó.
- 6.2 Trong vòng 15 ngày kể từ ngày ký biên bản đối soát, Bên A sẽ thanh toán 50% doanh thu cho bên B và thanh toán 50% còn lại sau khi bên A thống nhất đối soát với Telcos.
- 6.3 Phương thức thanh toán: Chuyển khoản
- 6.4 Loại tiền thanh toán: đồng (VNĐ)

Điều 7: Sửa đổi và chấm dứt Hợp đồng

- 7.1 Hợp Đồng này và các Phụ lục của Hợp Đồng này có thể sửa đổi theo thỏa thuận bằng văn bản của các bên.
- 7.2 Hợp Đồng này sẽ chấm dứt trong trường hợp sau:

- a) Hợp Đồng hết hạn mà không được gia hạn;
- b) Cả hai bên đồng ý chấm dứt Hợp Đồng này; trong trường hợp đó hai bên sẽ thỏa thuận về các điều kiện cụ thể liên quan tới việc chấm dứt Hợp Đồng;
- c) Việc hợp tác để khai thác dịch vụ khai thác và cung cấp dịch vụ nội dung trên mạng di động không đem lại lợi nhuận cho các bên trong vòng 06 tháng liên tục.

7.3 Đơn phương chấm dứt Hợp Đồng:

- a) Một bên có quyền đơn phương chấm dứt Hợp Đồng nếu chứng minh được bên kia đã có vi phạm trong việc thực hiện các trách nhiệm đã quy định trong hợp đồng và không có bất kỳ sửa chữa, khắc phục nào trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của bên bị vi phạm.
- b) Nếu Hợp Đồng bị đơn phương chấm dứt bởi một trong các bên phù hợp với điểm a) nói trên, thì ngoài việc bồi thường toàn bộ thiệt hại thực tế và trực tiếp cho bên bị vi phạm, bên vi phạm còn phải chịu phạt hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
- c) Ngoài những điều nêu ở phần trên, bên nào muốn chấm dứt hợp đồng trước thời hạn phải báo cho bên kia trước 15 ngày bằng văn bản.

Điều 8: Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh liên quan đến Hợp Đồng này trước hết sẽ được giải quyết thông qua thương lượng giữa các bên. Nếu việc giải quyết không đạt được bằng thương lượng, hòa giải thì một trong các bên có quyền đưa tranh chấp ra tòa án có thẩm quyền của Việt Nam để giải quyết.

Điều 9: Đầu mối liên hệ

Tất cả các thông tin, tài liệu, dữ liệu máy tính trao đổi giữa hai bên liên quan đến việc thực hiện các nội dung trong Hợp đồng này được thực hiện theo các đầu mối sau đây:

Gửi tới Bên A

Kinh doanh : **Vũ Thị Luyện**

Email : sms@inet.vn

ĐT : 04 37931188 – 0904.886.095

Kỹ Thuật : **Nguyễn Thị Bích Huyền**

Email : huyenntb@inet.vn

ĐT : 0973.848.181

Gửi tới Bên B

Kinh doanh :

Email :

ĐT :

Kỹ thuật :

Email :

ĐT :

Điều 10: Thời hạn của Hợp đồng

Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày / / 2011 đến hết ngày / / 2012. Hợp đồng này sẽ được gia hạn khi có sự đồng ý bằng văn bản của hai bên. Mỗi lần gia hạn sẽ là 01 năm.

Sau 03 tháng tính từ ngày hai bên ký Hợp đồng này, nếu thấy cần thiết phải thay đổi nội dung, hai bên sẽ xem xét lại toàn bộ Hợp đồng này và các Phụ lục đính kèm và điều chỉnh cho phù hợp với thực tế.

Điều 11: Điều khoản chung

11.1 Bất khả kháng

- (a) Nếu một trong các bên không thể thực thi được toàn bộ hay một phần nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng này do Sự Kiện Bất Khả Kháng như thiên tai, hoả hoạn, lũ lụt, động đất, chiến tranh, đình công hoặc bạo loạn thì bên đó sẽ phải nhanh chóng thông báo cho bên kia bằng văn bản về việc không thực hiện được nghĩa vụ của mình do Sự Kiện Bất Khả Kháng, và phải thực hiện mọi nỗ lực để hoặc giảm thiểu ảnh hưởng của Sự Kiện Bất Khả Kháng đó.
- (b) Khi Sự Kiện Bất Khả Kháng xảy ra, thì nghĩa vụ của các Bên tạm thời không thực hiện và sẽ ngay lập tức phục hồi lại các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng khi chấm dứt Sự Kiện Bất Khả Kháng hoặc khi Sự Kiện Bất Khả Kháng đó bị loại bỏ.

11.2 Thông báo

- (a) Mọi thông báo và thông tin liên lạc chính thức liên quan đến Hợp Đồng này sẽ được gửi tới địa chỉ của các bên như nêu tại phần đầu của hợp đồng.
- (b) Cho mục đích của Điều này, các bên có thể thay đổi địa chỉ bằng cách gửi thông báo hợp lệ bằng văn bản cho bên kia.

11.3 Luật áp dụng

Việc lập Hợp Đồng này, hiệu lực, giải thích, ký kết và giải quyết tranh chấp phát sinh từ Hợp Đồng này sẽ tuân theo và được giải thích theo pháp luật của Việt Nam.

11.4 Số bản

Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản gốc, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
P.Tổng giám đốc

ĐẠI DIỆN BÊN B
Giám đốc

Nguyễn Lê Liêm

